

Số: /TTr-HĐND

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của thành phố Hà Nội

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ Nghị quyết số 60-NQ/TW ngày 12/4/2025 của Hội nghị thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII.

Căn cứ Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

Căn cứ Kết luận số 127-KL/TW ngày 28/02/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về triển khai nghiên cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, Kết luận số 137-KL/TW ngày 28/3/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về Đề án sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp.

Căn cứ Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp ĐVHC năm 2025.

Căn cứ Nghị quyết số 74/NQ-CP ngày 07/4/2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp.

Thực hiện chỉ đạo của Ban Thường vụ Thành ủy Hà Nội tại các Công văn: Số 1455-CV/TU ngày 04/3/2025, số 1458-CV/TU ngày 04/3/2025, số 1474-CV/TU ngày 13/3/2025, số 1504-CV/TU ngày 27/3/2025 về việc triển khai thực hiện các Kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết kết Nghị quyết số 18-NQ/TW;

Căn cứ Kế hoạch số 03-KH/BCĐ ngày 16/4/2025 của Ban Chỉ đạo Thành ủy Hà Nội về việc triển khai xây dựng Đề án sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính cấp xã;

Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội đã chỉ đạo các Sở, ban, ngành tổ chức xây dựng Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của thành phố Hà Nội. Đề án đã được tổ chức lấy ý kiến cử tri trên địa bàn các đơn vị hành chính cấp xã; trình kỳ họp Hội đồng nhân dân cấp xã, Hội đồng nhân dân cấp huyện tán thành chủ trương đảm bảo theo các quy định hiện hành. Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội kính trình Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội về Hồ sơ Đề án với những nội dung cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ

1. Việc sắp xếp ĐVHC cấp xã trên địa bàn thành phố Hà Nội nhằm cụ thể hóa các Nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương, Kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, cụ thể:

a) Các Kết luận: số 126-KL/TW ngày 14/02/2025, số 127-KL/TW ngày 28/02/2025, số 137-KL/TW ngày 29/3/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về sắp xếp đơn vị hành chính, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị

b) Nghị quyết số 60-NQ/TW ngày 12/4/2025 của Hội nghị lần thứ 11, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII.

2. Việc sắp xếp ĐVHC cấp xã trên địa bàn thành phố Hà Nội xuất phát từ thực tiễn sắp xếp ĐVHC cấp xã các giai đoạn 2019 - 2021 và giai đoạn 2023 - 2025 của thành phố Hà Nội

Giai đoạn 2019 - 2021 và giai đoạn 2023 - 2025, thành phố Hà Nội đã thực hiện sắp xếp để giảm số lượng ĐVHC cấp xã từ 584 đơn vị thành 526 đơn vị, giảm 58 ĐVHC cấp xã. Việc sắp xếp đơn vị ĐVHC cấp xã, nhằm tổ chức hợp lý ĐVHC cấp xã phù hợp với thực tiễn và xu thế phát triển, phát huy mọi nguồn lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống nhân dân; bảo đảm quốc phòng, an ninh; đồng thời, giúp tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả của chính quyền địa phương, đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính, góp phần tinh giản biên chế, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã.

3. Việc sắp xếp ĐVHC cấp xã trên địa bàn thành phố Hà Nội hoàn toàn phù hợp với bối cảnh của cả nước nói chung và thành phố Hà Nội nói riêng

Trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế sâu rộng cần thiết phải mở rộng và đảm bảo tính thống nhất về không gian địa lý, sự liên thông các nguồn lực, bố trí và sử dụng hợp lý, tiết kiệm, hiệu quả các nguồn lực phát triển của thành phố. Hệ thống hạ tầng giao thông, hạ tầng công nghệ thông tin, chuyển đổi số ngày càng phát triển, tạo khả năng kết nối hiệu quả giữa chính quyền và người dân, cộng đồng doanh nghiệp, khoảng cách không gian giữa chính quyền và người dân, doanh nghiệp ngày càng thu hẹp địa lý và ranh giới địa giới giữa các ĐVHC. Vì vậy, tổ chức hợp lý, hướng đến ổn định lâu dài của ĐVHC cấp xã có vai trò quan trọng trong việc bảo đảm hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy chính quyền địa phương, phát huy được những tiềm năng, lợi thế của mỗi ĐVHC.

Hà Nội là Thủ đô, là trung tâm đầu não chính trị - hành chính quốc gia, trái tim của cả nước; trung tâm lớn về kinh tế, văn hoá, giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ và hội nhập quốc tế. Các chủ trương, nghị quyết của Trung ương Đảng và pháp luật của Nhà nước về định hướng phát triển Thủ đô đã khẳng định: Xây dựng Thủ đô Hà Nội trở thành đô thị thông minh, hiện đại, xanh, sạch, đẹp, an ninh, an toàn; phát triển nhanh, bền vững, có sức lan toả để thúc đẩy vùng đồng bằng sông Hồng, vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ và cả nước cùng phát triển. Đến năm 2030: Thủ đô Hà Nội là Thành phố “Văn hiến - Văn minh - Hiện đại”; trở thành trung tâm, động lực thúc đẩy phát triển vùng đồng bằng sông Hồng, vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ và cả nước; hội nhập

quốc tế sâu rộng, có sức cạnh tranh cao với khu vực và thế giới, phấn đấu phát triển ngang tầm thủ đô các nước phát triển trong khu vực. Tập trung hình thành một số cực tăng trưởng mới; từng bước tạo ra chùm đô thị, các đô thị vệ tinh, mô hình phát triển đô thị theo định hướng giao thông TOD, xanh, thông minh, hiện đại, bản sắc, tạo động lực phát triển, hiệu ứng lan toả, liên kết vùng đô thị phía Bắc và cả nước. Tổ chức hợp lý các hoạt động kinh tế - xã hội trên địa bàn Thủ đô Hà Nội theo mô hình: Năm không gian phát triển - Năm hành lang và vành đai kinh tế - Năm trục động lực phát triển - Năm vùng kinh tế, xã hội - Năm vùng đô thị.

Từ các căn cứ nêu trên, việc sắp xếp ĐVHC cấp xã trên địa bàn thành phố Hà Nội là cần thiết.

II. HIỆN TRẠNG ĐVHC CÁC CẤP CỦA THÀNH PHỐ HÀ NỘI

1. Diện tích tự nhiên: 3.359,84 km².

2. Quy mô dân số: 8.759.853 người (trong đó, dân số thường trú là 8.307.197 người và dân số tạm trú quy đổi là 452.656 người).

3. Số lượng ĐVHC trực thuộc

Thành phố Hà Nội có 30 ĐVHC cấp huyện, gồm: 12 quận, 01 thị xã và 17 huyện; 526 ĐVHC cấp xã, gồm: 160 phường, 21 thị trấn và 345 xã.

4. Số lượng ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp

Theo quy định tại Điều 2 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp ĐVHC năm 2025, sau khi rà soát thành phố Hà Nội thực hiện sắp xếp đối với 526 ĐVHC cấp xã.

5. Số lượng ĐVHC cấp xã không thực hiện sắp xếp

Thành phố Hà Nội không có ĐVHC cấp xã không thực hiện sắp xếp.

III. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ CỦA THÀNH PHỐ HÀ NỘI

1. Thành lập phường Hoàn Kiếm trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của các phường: Hàng Mã, Hàng Bò, Hàng Đào, Hàng Bạc, Hàng Buồm, Hàng Gai, Lý Thái Tổ (quận Hoàn Kiếm); phần lớn diện tích tự nhiên và dân số của các phường: Đồng Xuân, Tràng Tiền, Cửa Đông, Hàng Bông, Hàng Trống (quận Hoàn Kiếm); một phần diện tích tự nhiên và dân số của các phường: Cửa Nam (quận Hoàn Kiếm), Điện Biên (quận Ba Đình).

2. Thành lập phường Cửa Nam trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của các phường: Trần Hưng Đạo, Hàng Bài, Phan Chu Trinh (quận Hoàn Kiếm); phần lớn diện tích tự nhiên và dân số của phường Cửa Nam (quận Hoàn Kiếm); một phần diện tích tự nhiên và dân số của các phường: Hàng Bông, Hàng Trống, Tràng Tiền (quận Hoàn Kiếm), Phạm Đình Hổ, Nguyễn Du (quận Hai Bà Trưng).

3. Thành lập phường Ba Đình trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của các phường: Quán Thánh, Trúc Bạch (quận Ba Đình); phần lớn diện tích tự nhiên và dân số của các phường: Điện Biên, Ngọc Hà (quận Ba Đình); một phần diện tích tự nhiên và dân số của các phường: Đội Cấn, Kim Mã (quận

Ba Đình), Đồng Xuân, Cửa Đông, Cửa Nam (quận Hoàn Kiếm); một phần diện tích tự nhiên của phường Thụy Khuê (quận Tây Hồ).

4. Thành lập phường Ngọc Hà trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của các phường: Vĩnh Phúc, Liễu Giai (quận Ba Đình); phần lớn diện tích tự nhiên và dân số của các phường: Ngọc Hà, Đội Cấn, Kim Mã, Cống Vị (quận Ba Đình); một phần diện tích tự nhiên và dân số của phường Ngọc Khánh (quận Ba Đình); một phần diện tích đất giao thông phường Nghĩa Đô (quận Cầu Giấy).

5. Thành lập phường Giảng Võ trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của phường Giảng Võ (quận Ba Đình); phần lớn diện tích tự nhiên và dân số của các phường: Ngọc Khánh, Thành Công (quận Ba Đình); một phần diện tích tự nhiên và dân số của các phường: Cống Vị, Kim Mã (quận Ba Đình), Cát Linh, Láng Hạ (quận Đống Đa).

6. Thành lập phường Hai Bà Trưng trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của các phường: Đồng Nhân, Phố Huế (quận Hai Bà Trưng); phần lớn diện tích tự nhiên và dân số của các phường: Nguyễn Du, Phạm Đình Hổ, Lê Đại Hành (quận Hai Bà Trưng); một phần diện tích tự nhiên và dân số của các phường: Bạch Đằng, Thanh Nhàn (quận Hai Bà Trưng).

7. Thành lập phường Vĩnh Tuy trên cơ sở nhập phần lớn diện tích tự nhiên và dân số của các phường: Vĩnh Tuy, Thanh Lương (quận Hai Bà Trưng); Mai Động (quận Hoàng Mai); một phần diện tích tự nhiên và dân số của phường Vĩnh Hưng (quận Hoàng Mai).

8. Thành lập phường Bạch Mai trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của các phường: Bạch Mai, Quỳnh Mai, Bách Khoa (quận Hai Bà Trưng); phần lớn diện tích tự nhiên và dân số của các phường: Thanh Nhàn, Minh Khai, Đồng Tâm (quận Hai Bà Trưng); một phần diện tích tự nhiên và dân số của các phường: Phương Mai (quận Đống Đa), Lê Đại Hành, Trương Định (quận Hai Bà Trưng).

9. Thành lập phường Đống Đa trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của phường Thịnh Quang (quận Đống Đa); phần lớn diện tích tự nhiên và dân số của các phường: Trung Liệt, Quang Trung (quận Đống Đa); một phần diện tích tự nhiên và dân số của các phường: Láng Hạ, Ô Chợ Dừa, Nam Đồng (quận Đống Đa).

10. Thành lập phường Kim Liên trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của các phường: Kim Liên, Khương Thượng (quận Đống Đa); phần lớn diện tích tự nhiên và dân số của các phường: Phương Mai, Phương Liên - Trung Tự, Quang Trung (quận Đống Đa); một phần diện tích tự nhiên và dân số của các phường: Nam Đồng, Trung Liệt (quận Đống Đa).

11. Thành lập phường Văn Miếu - Quốc Tử Giám trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của các phường: Khâm Thiên, Văn Chương, Thổ Quan (quận Đống Đa); phần lớn diện tích tự nhiên và dân số của các phường: Văn Miếu - Quốc Tử Giám (quận Đống Đa); một phần diện tích tự nhiên và dân

số của các phường: Hàng Bột, Nam Đồng, Phương Liên - Trung Tự (quận Đống Đa), Điện Biên (quận Ba Đình), Cửa Nam (quận Hoàn Kiếm), Nguyễn Du, Lê Đại Hành (quận Hai Bà Trưng).

12. Thành lập phường Láng trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của phường Láng Thượng (quận Đống Đa); phần lớn diện tích tự nhiên và dân số của phường Láng Hạ (quận Đống Đa); một phần diện tích tự nhiên và dân số của phường Ngọc Khánh (quận Ba Đình).

13. Thành lập phường Ô Chợ Dừa trên cơ sở nhập phần lớn diện tích tự nhiên và dân số của các phường: Ô Chợ Dừa, Hàng Bột, Cát Linh (quận Đống Đa); một phần diện tích tự nhiên và dân số của các phường: Văn Miếu - Quốc Tử Giám, Trung Liệt (quận Đống Đa), Thành Công, Điện Biên (quận Ba Đình).

14. Thành lập phường Hồng Hà trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của các phường: Phúc Tân, Chương Dương (quận Hoàn Kiếm), Phúc Xá (quận Ba Đình); phần lớn diện tích tự nhiên và dân số của các phường: Nhật Tân, Tứ Liên, Yên Phụ (quận Tây Hồ), Thanh Lương, Bạch Đằng (quận Hai Bà Trưng); một phần diện tích tự nhiên và dân số của các phường: Phú Thượng, Quảng An (quận Tây Hồ); một phần diện tích tự nhiên (diện tích phần mặt nước và bãi giữa sông Hồng) của các phường: Ngọc Thụy, Bồ Đề (quận Long Biên).

15. Thành lập phường Lĩnh Nam trên cơ sở nhập phần lớn diện tích tự nhiên và dân số của các phường: Lĩnh Nam, Thanh Trì, Trần Phú, Yên Sở (quận Hoàng Mai); một phần diện tích tự nhiên và dân số của phường Thanh Lương (quận Hai Bà Trưng).

16. Thành lập phường Hoàng Mai trên cơ sở nhập phần lớn diện tích tự nhiên và dân số của các phường: Yên Sở, Thịnh Liệt (quận Hoàng Mai); một phần diện tích tự nhiên và dân số của các phường: Giáp Bát, Hoàng Liệt, Tân Mai, Tương Mai, Hoàng Văn Thụ, Vĩnh Hưng, Lĩnh Nam, Trần Phú (quận Hoàng Mai).

17. Thành lập phường Vĩnh Hưng trên cơ sở nhập phần lớn diện tích tự nhiên và dân số của các phường: Vĩnh Hưng, Thanh Trì (quận Hoàng Mai); một phần diện tích tự nhiên và dân số của các phường: Lĩnh Nam (quận Hoàng Mai), Vĩnh Tuy (quận Hai Bà Trưng).

18. Thành lập phường Tương Mai trên cơ sở nhập phần lớn diện tích tự nhiên và dân số của các phường: Tương Mai, Hoàng Văn Thụ, Giáp Bát (quận Hoàng Mai); Trương Định (quận Hai Bà Trưng); một phần diện tích tự nhiên và dân số của các phường: Phương Liệt (quận Thanh Xuân), Đồng Tâm, Minh Khai (quận Hai Bà Trưng), Vĩnh Hưng, Tân Mai, Mai Động (quận Hoàng Mai).

19. Thành lập phường Định Công trên cơ sở nhập phần lớn diện tích tự nhiên và dân số của các phường: Định Công, Đại Kim (quận Hoàng Mai); một phần diện tích tự nhiên và dân số của các phường: Thịnh Liệt, Hoàng Liệt (quận Hoàng Mai) và các xã: Thanh Liệt, Tân Triều (huyện Thanh Trì); một phần diện tích tự nhiên (đất giao thông) của phường Giáp Bát (quận Hoàng Mai).

20. Thành lập phường Hoàng Liệt trên cơ sở nhập phần lớn diện tích tự nhiên và dân số của phường Hoàng Liệt (quận Hoàng Mai); một phần diện tích tự nhiên và dân số của phường Đại Kim (quận Hoàng Mai), các xã: Tam Hiệp, Thanh Liệt và thị trấn Văn Điển (huyện Thanh Trì).

21. Thành lập phường Yên Sở trên cơ sở nhập phần lớn diện tích tự nhiên và dân số của phường Yên Sở (quận Hoàng Mai); một phần diện tích tự nhiên và dân số của các phường: Thịnh Liệt, Hoàng Liệt, Trần Phú (quận Hoàng Mai) và xã Tứ Hiệp (huyện Thanh Trì).

22. Thành lập phường Thanh Xuân trên cơ sở nhập phần lớn diện tích tự nhiên và dân số của các phường: Thanh Xuân Trung, Thượng Đình, Nhân Chính, Thanh Xuân Bắc (quận Thanh Xuân); một phần diện tích tự nhiên và dân số của các phường: Trung Văn (quận Nam Từ Liêm); Trung Hoà (quận Cầu Giấy).

23. Thành lập phường Khương Đình trên cơ sở nhập phần lớn diện tích tự nhiên và dân số của các phường: Khương Đình, Hạ Đình, Khương Trung (quận Thanh Xuân); một phần diện tích tự nhiên và dân số của các phường: Thượng Đình, Thanh Xuân Trung (quận Thanh Xuân), Đại Kim (quận Hoàng Mai) và xã Tân Triều (huyện Thanh Trì).

24. Thành lập phường Phương Liệt trên cơ sở toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của phường Khương Mai (quận Thanh Xuân); phần lớn diện tích tự nhiên và dân số của phường Phương Liệt (quận Thanh Xuân); một phần diện tích tự nhiên và dân số của các phường: Khương Trung, Khương Đình (quận Thanh Xuân), Thịnh Liệt, Định Công (quận Hoàng Mai).

25. Thành lập phường Cầu Giấy trên cơ sở nhập phần lớn diện tích tự nhiên và dân số của các phường: Dịch Vọng, Dịch Vọng Hậu (quận Cầu Giấy); một phần diện tích tự nhiên và dân số của các phường: Quan Hoa, Yên Hòa (quận Cầu Giấy); Mỹ Đình 1, Mỹ Đình 2 (quận Nam Từ Liêm).

26. Thành lập phường Nghĩa Đô trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số phường Nghĩa Tân (quận Cầu Giấy); phần lớn diện tích tự nhiên và dân số của các phường: Cổ Nhuế 1 (quận Bắc Từ Liêm), Nghĩa Đô, Quan Hoa (quận Cầu Giấy); một phần diện tích tự nhiên và dân số của các phường: Xuân Tảo (quận Bắc Từ Liêm), Xuân La (quận Tây Hồ), Dịch Vọng, Dịch Vọng Hậu, Mai Dịch (quận Cầu Giấy).

27. Thành lập phường Yên Hòa trên cơ sở nhập phần lớn diện tích tự nhiên và dân số của các phường: Yên Hòa, Trung Hòa (quận Cầu Giấy); một phần diện tích tự nhiên và dân số của các phường: Nhân Chính (quận Thanh Xuân), Mễ Trì (quận Nam Từ Liêm).

28. Thành lập phường Tây Hồ trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của phường Bưởi (quận Tây Hồ); phần lớn diện tích tự nhiên và dân số của các phường: Thụy Khuê, Xuân La, Quảng An (quận Tây Hồ); một phần diện tích tự nhiên và dân số của các phường: Phú Thượng, Nhật Tân, Tứ Liên, Yên Phụ (quận Tây Hồ), Nghĩa Đô (quận Cầu Giấy).

29. Thành lập phường Phú Thượng trên cơ sở nhập phần lớn diện tích tự nhiên và dân số của phường Phú Thượng (quận Tây Hồ); một phần diện tích tự nhiên và dân số của các phường: Xuân La (quận Tây Hồ), Xuân Tảo, Đông Ngạc, Xuân Đình (quận Bắc Từ Liêm).

30. Thành lập phường Tây Tựu trên cơ sở nhập phần lớn diện tích tự nhiên và dân số của các phường: Tây Tựu, Minh Khai (quận Bắc Từ Liêm); một phần diện tích tự nhiên và dân số của xã Kim Chung (huyện Hoài Đức).

31. Thành lập phường Phú Diễn trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của phường Phú Diễn (quận Bắc Từ Liêm); phần lớn diện tích tự nhiên và dân số của các phường: Phúc Diễn (quận Bắc Từ Liêm), Mai Dịch (quận Cầu Giấy); một phần diện tích tự nhiên và dân số của phường Cổ Nhuế 1 (quận Bắc Từ Liêm).

32. Thành lập phường Xuân Đình trên cơ sở nhập phần lớn diện tích tự nhiên và dân số của các phường: Xuân Tảo, Xuân Đình (quận Bắc Từ Liêm), Xuân La (quận Tây Hồ); một phần diện tích tự nhiên và dân số của phường Cổ Nhuế 1 (quận Bắc Từ Liêm).

33. Thành lập phường Đông Ngạc trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của phường Đức Thắng (quận Bắc Từ Liêm); phần lớn diện tích tự nhiên và dân số của các phường: Đông Ngạc, Cổ Nhuế 2 (quận Bắc Từ Liêm); một phần diện tích tự nhiên và dân số của các phường: Xuân Đình, Thụy Phương, Minh Khai (quận Bắc Từ Liêm).

34. Thành lập phường Thượng Cát trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của các phường: Thượng Cát, Liên Mạc (quận Bắc Từ Liêm); phần lớn diện tích tự nhiên và dân số của phường Thụy Phương (quận Bắc Từ Liêm); một phần diện tích tự nhiên và dân số của các phường: Cổ Nhuế 2, Minh Khai, Tây Tựu (quận Bắc Từ Liêm).

35. Thành lập phường Từ Liêm trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của phường Cầu Diễn (quận Nam Từ Liêm); phần lớn diện tích tự nhiên và dân số của các phường: Mỹ Đình 1, Mỹ Đình 2, Phú Đô, Mễ Trì (quận Nam Từ Liêm); một phần diện tích tự nhiên và dân số của phường Mai Dịch (quận Cầu Giấy).

36. Thành lập phường Xuân Phương trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của phường Phương Canh, Xuân Phương (quận Nam Từ Liêm); phần lớn diện tích tự nhiên và dân số của phường Tây Mỗ (quận Nam Từ Liêm); một phần diện tích tự nhiên và dân số của các phường: Đại Mỗ (quận Nam Từ Liêm), Minh Khai, Phú Diễn (quận Bắc Từ Liêm) và xã Vân Canh (huyện Hoài Đức).

37. Thành lập phường Tây Mỗ trên cơ sở nhập phần lớn diện tích tự nhiên và dân số của phường Tây Mỗ (quận Nam Từ Liêm); một phần diện tích tự nhiên và dân số của các phường: Đại Mỗ (quận Nam Từ Liêm), Dương Nội (quận Hà Đông) và xã An Khánh (huyện Hoài Đức).

38. Thành lập phường Đại Mỗ trên cơ sở nhập phần lớn diện tích tự nhiên và dân số của các phường: Đại Mỗ, Trung Văn (quận Nam Từ Liêm); một phần diện tích tự nhiên và dân số của các phường: Phú Đô, Mễ Trì (quận Nam Từ Liêm).

Liêm), Mộ Lao, Dương Nội (quận Hà Đông), Trung Hòa (quận Cầu Giấy); Nhân Chính (quận Thanh Xuân).

39. Thành lập phường Long Biên trên cơ sở nhập phần lớn diện tích tự nhiên và dân số của các phường: Phúc Đồng, Long Biên, Thạch Bàn, Cự Khối (quận Long Biên); một phần diện tích tự nhiên và dân số của phường Bồ Đề, xã Bát Tràng (huyện Gia Lâm); một phần diện tích tự nhiên của phường Gia Thụy (Long Biên).

40. Thành lập phường Bồ Đề trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của phường Ngọc Lâm (quận Long Biên); phần lớn diện tích tự nhiên và dân số của các phường: Ngọc Thụy, Gia Thụy, Bồ Đề (quận Long Biên); một phần diện tích tự nhiên và dân số của các phường: Thượng Thanh, Long Biên (quận Long Biên).

41. Thành lập phường Việt Hưng trên cơ sở nhập phần lớn diện tích tự nhiên và dân số của các phường: Thượng Thanh, Đức Giang, Giang Biên, Việt Hưng (quận Long Biên); một phần diện tích tự nhiên và dân số của các phường: Gia Thụy, Phúc Đồng, Phúc Lợi (quận Long Biên).

42. Thành lập phường Phúc Lợi trên cơ sở nhập phần lớn diện tích tự nhiên và dân số của các phường: Phúc Lợi, Phúc Đồng (quận Long Biên); một phần diện tích tự nhiên và dân số của các phường: Việt Hưng, Giang Biên, Thạch Bàn, Phúc Đồng (quận Long Biên) và xã Cổ Bi (huyện Gia Lâm).

43. Thành lập phường Hà Đông trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của các phường: Vạn Phúc, Phúc La (quận Hà Đông); phần lớn diện tích tự nhiên và dân số của các phường: Mộ Lao, Hà Cầu, Văn Quán, Quang Trung, La Khê (quận Hà Đông); một phần diện tích tự nhiên và dân số của các phường: Đại Mỗ, Trung Văn (quận Nam Từ Liêm) và xã Tân Triều (huyện Thanh Trì).

44. Thành lập phường Dương Nội trên cơ sở nhập phần lớn diện tích tự nhiên và dân số của phường Dương Nội (quận Hà Đông); một phần diện tích tự nhiên và dân số của các phường: Đại Mỗ (Nam Từ Liêm), La Khê, Yên Nghĩa, Phú La (Hà Đông) và xã La Phù (Hoài Đức).

45. Thành lập phường Yên Nghĩa trên cơ sở nhập phần lớn diện tích tự nhiên và dân số của các phường: Yên Nghĩa, Đồng Mai (quận Hà Đông); một phần diện tích tự nhiên và dân số của phường Đông La (huyện Hoài Đức).

46. Thành lập phường Phú Lương trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của phường Phú Lãm (quận Hà Đông); phần lớn diện tích tự nhiên và dân số của phường Phú Lương (quận Hà Đông); một phần diện tích tự nhiên và dân số của phường Kiến Hưng (quận Hà Đông) và xã Hữu Hòa (huyện Thanh Trì).

47. Thành lập phường Kiến Hưng trên cơ sở nhập phần lớn diện tích tự nhiên và dân số của phường Kiến Hưng, Phú La (quận Hà Đông); một phần diện tích tự nhiên và dân số của các phường: Phú Lương, Hà Cầu, Quang Trung (quận Hà Đông) và xã Tân Triều (huyện Thanh Trì).

48. Thành lập xã Thanh Trì trên cơ sở nhập phần lớn diện tích tự nhiên và dân số của các xã: Tứ Hiệp, Yên Mỹ, Ngũ Hiệp (huyện Thanh Trì); một phần diện tích tự nhiên và dân số của thị trấn Văn Điển, các xã: Duyên Hà, Vĩnh Quỳnh, Vạn Phúc (huyện Thanh Trì) và phường Yên Sở (quận Hoàng Mai).

49. Thành lập xã Đại Thanh trên cơ sở nhập phần lớn diện tích tự nhiên và dân số của các xã: Hữu Hòa, Tả Thanh Oai, Vĩnh Quỳnh (huyện Thanh Trì); một phần diện tích tự nhiên và dân số của thị trấn Văn Điển, các xã: Thanh Liệt, Tam Hiệp (huyện Thanh Trì), phường Kiến Hưng (quận Hà Đông).

50. Thành lập xã Nam Phú trên cơ sở nhập phần lớn diện tích tự nhiên và dân số của các xã: Vạn Phúc, Ngũ Hiệp, Duyên Hà, Đông Mỹ (huyện Thanh Trì); một phần diện tích tự nhiên và dân số của các xã: Yên Mỹ, Liên Ninh (huyện Thanh Trì), Ninh Sở, Duyên Thái (huyện Thường Tín).

51. Thành lập xã Ngọc Hồi trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của xã Ngọc Hồi (huyện Thanh Trì); phần lớn diện tích tự nhiên và dân số của các xã: Đại Áng, Liên Ninh (huyện Thanh Trì); một phần diện tích tự nhiên và dân số của các xã: Khánh Hà, Duyên Thái (huyện Thường Tín).

52. Thành lập phường Thanh Liệt trên cơ sở nhập phần lớn diện tích tự nhiên và dân số của các xã: Thanh Liệt, Tân Triều (huyện Thanh Trì); một phần diện tích tự nhiên và dân số của xã Tả Thanh Oai (huyện Thanh Trì) và các phường: Đại Kim (quận Hoàng Mai); Hạ Đình, Thanh Xuân Bắc (quận Thanh Xuân); Văn Quán (quận Hà Đông).

53. Thành lập xã Thường Tín trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của các xã: Nhị Khê, Văn Bình, Văn Phú, Tiền Phong, Hiền Giang, Hòa Bình và thị trấn Thường Tín (huyện Thường Tín); phần lớn diện tích tự nhiên và dân số của xã Khánh Hà (huyện Thường Tín).

54. Thành lập xã Thượng Phúc trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của các xã: Tân Minh, Nguyễn Trãi, Quất Động, Nghiêm Xuyên, Dũng Tiến (huyện Thường Tín).

55. Thành lập xã Chương Dương trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của các xã: Tự Nhiên, Chương Dương, Lê Lợi, Thắng Lợi (huyện Thường Tín); phần lớn diện tích và dân số của xã Tô Hiệu (huyện Thường Tín); một phần diện tích tự nhiên và dân số của xã Vạn Nhất (huyện Thường Tín).

56. Thành lập xã Hồng Vân trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của các xã: Liên Phương, Vân Tảo, Hồng Vân, Hà Hồi (huyện Thường Tín); phần lớn diện tích tự nhiên và dân số của các xã: Duyên Thái, Ninh Sở (huyện Thường Tín); một phần diện tích tự nhiên và dân số của xã Đông Mỹ (huyện Thanh Trì);

57. Thành lập xã Phú Xuyên trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của các xã: Nam Tiến, Hồng Thái, Quang Hà, thị trấn Phú Minh, thị trấn Phú Xuyên, Nam Phong (huyện Phú Xuyên); Văn Tự, Minh Cường (huyện Thường Tín); phần lớn diện tích tự nhiên và dân số của xã Vạn Nhất (huyện

Thường Tín); một phần diện tích tự nhiên và dân số của xã Tô Hiệu (Thường Tín).

58. Thành lập xã Phụng Dực trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của các xã: Phụng Dực, Văn Hoàng, Hoàng Long, Phú Túc, Hồng Minh (huyện Phú Xuyên).

59. Thành lập xã Chuyên Mỹ trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của các xã: Tân Dân, Chuyên Mỹ, Văn Từ, Phú Yên, Châu Can (huyện Phú Xuyên).

60. Thành lập xã Đại Xuyên trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của các xã: Đại Xuyên, Bạch Hạ, Minh Tân, Quang Lăng, Tri Thủy, Khai Thái, Phúc Tiến (huyện Phú Xuyên).

61. Thành lập xã Thanh Oai trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của các xã: Thanh Mai, thị trấn Kim Bài, Kim An, Đỗ Động, Phương Trung (huyện Thanh Oai); phần lớn diện tích tự nhiên và dân số của xã Kim Thư (huyện Thanh Oai).

62. Thành lập xã Bình Minh trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của các xã: Bích Hòa, Cao Viên, Thanh Cao, Bình Minh (huyện Thanh Oai); một phần diện tích tự nhiên và dân số của phường Phú Lương (quận Hà Đông), xã Cự Khê (huyện Thanh Oai) và xã Lam Điền (huyện Chương Mỹ).

63. Thành lập xã Tam Hưng trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của các xã: Mỹ Hưng, Tam Hưng, Thanh Thủy, Thanh Văn (huyện Thanh Oai).

64. Thành lập xã Dân Hoà trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của các xã: Cao Xuân Dương, Tân Ước, Liên Châu, Dân Hoà, Hồng Dương (huyện Thanh Oai).

65. Thành lập xã Vân Đình trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của thị trấn Vân Đình và các xã: Cao Sơn Tiến, Phương Tú, Tảo Dương Văn (huyện Ứng Hòa)..

66. Thành lập xã Ứng Thiên trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của các xã: Hoa Viên, Quảng Phú Cầu, Trường Thịnh, Liên Bạt (huyện Ứng Hòa).

67. Thành lập xã Hoà Xá trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của các xã: Thái Hòa, Hòa Phú, Phù Lưu, Bình Lưu Quang (huyện Ứng Hòa).

68. Thành lập xã Ứng Hòa trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của các xã: Trung Tú, Đồng Tân, Minh Đức, Kim Đường, Đông Lỗ, Đại Cường, Đại Hùng, Trầm Lộng (huyện Ứng Hòa).

69. Thành lập xã Mỹ Đức trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của thị trấn Đại Nghĩa và các xã: Phù Lưu Tế, An Phú, Hợp Thanh, Đại Hưng (huyện Mỹ Đức).

70. Thành lập xã Hồng Sơn trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của các xã: An Mỹ, Hồng Sơn, Hợp Tiến, Lê Thanh, Xuy Xá, Phùng Xá (huyện Mỹ Đức).

71. Thành lập xã Phúc Sơn trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của các xã: Thượng Lâm, Phúc Lâm, Tuy Lai, Mỹ Xuyên (huyện Mỹ Đức); phần lớn diện tích và dân số của xã Đồng Tâm (huyện Mỹ Đức).

72. Thành lập xã Hương Sơn trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của các xã: An Tiến, Hùng Tiến, Vạn Tín, Hương Sơn (huyện Mỹ Đức).

73. Thành lập phường Chương Mỹ trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của thị trấn Chúc Sơn và các xã: Phụng Châu, Tiên Phương, Thụy Hương, Đại Yên, Ngọc Hòa (huyện Chương Mỹ); phường Biên Giang (quận Hà Đông); một phần diện tích tự nhiên và dân số của phường Đồng Mai (quận Hà Đông).

74. Thành lập xã Phú Nghĩa trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của các xã: Đông Sơn, Đông Phương Yên, Phú Nghĩa, Thanh Bình, Trung Hòa, Trường Yên (huyện Chương Mỹ).

75. Thành lập xã Xuân Mai trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của các xã: thị trấn Xuân Mai, Thủy Xuân Tiên, Nam Phương Tiến (huyện Chương Mỹ); phần lớn diện tích tự nhiên và dân số của xã Tân Tiến (huyện Chương Mỹ).

76. Thành lập xã Trần Phú trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của các xã: Hoàng Văn Thụ, Hữu Văn, Mỹ Lương, Trần Phú (huyện Chương Mỹ); một phần diện tích tự nhiên và dân số của phường Đồng Tâm (huyện Mỹ Đức), xã Tân Tiến (huyện Chương Mỹ).

77. Thành lập xã Hoà Phú trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của các xã: Văn Võ, Thượng Vực, Hồng Phú, Đồng Lạc, Hoà Phú (huyện Chương Mỹ); một phần diện tích tự nhiên và dân số của xã Kim Thư (huyện Thanh Oai).

78. Thành lập xã Quảng Bị trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của các xã: Tốt Động, Hợp Đồng, Quảng Bị, Hoàng Diệu (huyện Chương Mỹ); phần lớn diện tích tự nhiên và dân số của xã Lam Điền (huyện Chương Mỹ).

79. Thành lập xã Minh Châu trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của xã Minh Châu (huyện Ba Vì); một phần diện tích tự nhiên và dân số của xã: Chu Minh, thị trấn Tây Đằng (huyện Ba Vì).

80. Thành lập xã Quảng Oai trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của các xã: Tiên Phong, Đông Quang, Cam Thượng (huyện Ba Vì); phần lớn diện tích và dân số của thị trấn Tây Đằng và các xã: : Thụy An, Chu Minh (huyện Ba Vì).

81. Thành lập xã Vật Lại trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của các xã: Thái Hòa, Phú Sơn, Vật Lại, Đồng Thái, Phú Châu (huyện Ba Vì).

82. Thành lập xã Cổ Đô trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của các xã: Cổ Đô, Phú Cường, Phú Hồng, Vạn Thắng, Phú Đông, Phong Vân (huyện Ba Vì).

83. Thành lập xã Bất Bạt trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của các xã: Tòng Bạt, Sơn Đà, Thuần Mỹ (huyện Ba Vì); phần lớn diện tích

và dân số của xã Cẩm Lĩnh (huyện Ba Vì); một phần diện tích tự nhiên và dân số của xã Minh Quang (huyện Ba Vì).

84. Thành lập xã Suối Hai trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của các xã: Tân Lĩnh, Ba Trại (huyện Ba Vì); một phần diện tích tự nhiên và dân số của các xã: Cẩm Lĩnh, Thụy An (huyện Ba Vì).

85. Thành lập xã Ba Vì trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của các xã: Ba Vì, Khánh Thượng (huyện Ba Vì); phần lớn diện tích tự nhiên và dân số của xã Minh Quang (huyện Ba Vì).

86. Thành lập xã Yên Bài trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của các xã: Vân Hòa, Yên Bài (huyện Ba Vì); một phần diện tích và dân số của xã Thạch Hòa (huyện Thạch Thất).

87. Thành lập phường Sơn Tây trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của các phường: Phú Thịnh, Ngô Quyền, Viên Sơn và xã Đường Lâm (thị xã Sơn Tây); phần lớn diện tích tự nhiên và dân số của các phường: Trung Hưng, Sơn Lộc (thị xã Sơn Tây); một phần diện tích tự nhiên và dân số của xã Thanh Mỹ (thuộc thị xã Sơn Tây).

88. Thành lập phường Tùng Thiện trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của các phường: Xuân Khanh, Trung Sơn Trầm và xã Xuân Sơn (thị xã Sơn Tây); phần lớn diện tích tự nhiên và dân số của xã Thanh Mỹ (thị xã Sơn Tây); một phần diện tích tự nhiên và dân số của các phường: Trung Hưng, Sơn Lộc (thị xã Sơn Tây).

89. Thành lập xã Đoài Phương trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của các xã: Kim Sơn, Sơn Đông (thị xã Sơn Tây); phần lớn diện tích tự nhiên và dân số của xã Cổ Đông (thị xã Sơn Tây).

90. Thành lập xã Phúc Thọ trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của thị trấn Phúc Thọ và các xã: Long Thượng, Tích Lộc, Trạch Mỹ Lộc, Phúc Hòa, Phụng Thượng (huyện Phúc Thọ).

91. Thành lập xã Phúc Lộc trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của các xã: Nam Hà, Vân Phúc, Xuân Đình, Sen Phương, Vồng Xuyên (huyện Phúc Thọ).

92. Thành lập xã Hát Môn trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của các xã: Hát Môn, Thanh Đa, Ngọc Tảo, Tam Thuấn, Tam Hiệp, Hiệp Thuấn và xã Liên Hiệp (huyện Phúc Thọ).

93. Thành lập xã Thạch Thất trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của thị trấn Liên Quan và các xã: Cẩm Yên, Đại Đồng, Lại Thượng, Phú Kim, Kim Quan (huyện Thạch Thất).

94. Thành lập xã Hạ Bằng trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của các xã: Cần Kiệm, Đồng Trúc (huyện Thạch Thất); phần lớn diện tích tự nhiên và dân số của các xã: Bình Yên, Hạ Bằng (huyện Thạch Thất); một phần diện tích tự nhiên và dân số của các xã: Tân Xã (huyện Thạch Thất), Phú Cát (huyện Quốc Oai).

95. Thành lập xã Tây Phương trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của các xã: Thạch Xá, Phùng Xá, Hương Ngải, Lam Sơn (huyện Thạch Thất); phần lớn diện tích tự nhiên và dân số của xã Quang Trung (huyện Thạch Thất); một phần diện tích tự nhiên các xã: Ngọc Liệp, Phụng Sơn và thị trấn Quốc Oai (huyện Quốc Oai).

96. Thành lập xã Hòa Lạc trên cơ sở nhập phần lớn diện tích tự nhiên và dân số của các xã: Thạch Hòa, Tân Xã (huyện Thạch Thất); một phần diện tích tự nhiên và dân số của các xã: Cổ Đông (thị xã Sơn Tây), Bình Yên, Hạ Bằng, Tiên Xuân (huyện Thạch Thất).

97. Thành lập xã Yên Xuân trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của các xã: Yên Trung, Yên Bình (huyện Thạch Thất), Đông Xuân (huyện Quốc Oai); phần lớn diện tích tự nhiên và dân số của xã Tiên Xuân (huyện Thạch Thất); một phần diện tích tự nhiên và dân số của xã Thạch Hòa (huyện Thạch Thất).

98. Thành lập xã Quốc Oai trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của các xã: Thạch Thán, Sài Sơn (huyện Quốc Oai); phần lớn diện tích và dân số của xã Phụng Sơn và thị trấn Quốc Oai (huyện Quốc Oai); một phần diện tích của xã Ngọc Mỹ (huyện Quốc Oai).

99. Thành lập xã Hưng Đạo trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của các xã: Đồng Quang, Hưng Đạo, Cộng Hoà (huyện Quốc Oai).

100. Thành lập xã Kiều Phú trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của các xã: Cấn Hữu, Liệp Nghĩa, Tuyết Nghĩa (huyện Quốc Oai); phần lớn diện tích tự nhiên và toàn bộ dân số của các xã: Ngọc Liệp, Ngọc Mỹ (huyện Quốc Oai).

101. Thành lập xã Phú Cát trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của các xã: Phú Mãn, Đông Yên, Hoà Thạch (huyện Quốc Oai); phần lớn diện tích tự nhiên và dân số của xã Phú Cát (huyện Quốc Oai).

102. Thành lập xã Hoài Đức trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của các xã: Di Trạch, Đức Giang, Đức Thượng (huyện Hoài Đức); phần lớn diện tích tự nhiên và dân số của thị trấn Tràm Trôi và xã Kim Chung (huyện Hoài Đức); một phần diện tích tự nhiên và dân số của phường Tây Tựu (quận Bắc Từ Liêm) và xã Tân Lập (huyện Đan Phượng).

103. Thành lập xã Dương Hòa trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của các xã: Minh Khai, Dương Liễu, Cát Quế, Yên Sở, Đắc Sở (huyện Hoài Đức).

104. Thành lập xã Sơn Đồng trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của các xã: Sơn Đồng, Lại Yên, Tiên Yên (huyện Hoài Đức); phần lớn diện tích tự nhiên và dân số của các xã: Vân Canh, Song Phương (huyện Hoài Đức); một phần diện tích tự nhiên và dân số của các xã: An Khánh, An Thượng, Vân Côn (Hoài Đức).

105. Thành lập xã An Khánh trên cơ sở nhập phần lớn diện tích tự nhiên và dân số của các xã: Vân Côn, An Thượng, An Khánh, La Phù, Đông La

(huyện Hoài Đức); một phần diện tích tự nhiên và dân số của các xã: Song Phương (huyện Hoài Đức) và phường Dương Nội (quận Hà Đông).

106. Thành lập xã Đan Phượng trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của thị trấn Phùng và các xã: Thượng Mỗ, Đan Phượng, Song Phượng, Đồng Tháp (huyện Đan Phượng).

107. Thành lập xã Ô Diên trên cơ sở nhập toàn phần diện tích tự nhiên và dân số của các xã: Hạ Mỗ, Tân Hội (huyện Đan Phượng); phần lớn diện tích tự nhiên và dân số của các xã: Hồng Hà, Liên Hồng, Liên Hà, Liên Trung, Tân Lập (huyện Đan Phượng); một phần diện tích tự nhiên của phường Tây Tựu (quận Bắc Từ Liêm) và xã Văn Khê (huyện Mê Linh).

108. Thành lập xã Liên Minh trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của các xã: Trung Châu, Phương Đình (huyện Đan Phượng); phần lớn diện tích tự nhiên và dân số của các xã: Trung Châu, Thọ An, Thọ Xuân, Hồng Hà (huyện Đan Phượng), một phần diện tích tự nhiên (diện tích mặt nước sông Hồng) của xã Tiến Thịnh (huyện Mê Linh).

109. Thành lập xã Gia Lâm trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của xã Dương Xá (huyện Gia Lâm); phần lớn diện tích tự nhiên và dân số của thị trấn Trâu Quỳ và các xã: Cổ Bi, Kiều Kỵ (huyện Gia Lâm); một phần diện tích tự nhiên và dân số phường Thạch Bàn (quận Long Biên) và các xã: Đặng Xá, Phú Sơn, Đa Tốn, Bát Tràng (huyện Gia Lâm).

110. Thành lập xã Thuận An trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của các xã: : Dương Quang, Lệ Chi (huyện Gia Lâm); phần lớn diện tích tự nhiên và dân số các xã: Phú Sơn, Đặng Xá, Cổ Bi (huyện Gia Lâm).

111. Thành lập xã Bát Tràng trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của xã Kim Đức (huyện Gia Lâm); phần lớn diện tích tự nhiên và dân số của các xã: Bát Tràng, Đa Tốn (huyện Gia Lâm); một phần diện tích tự nhiên và dân số của phường Cự Khối (quận Long Biên) và xã Kiều Kỵ (huyện Gia Lâm); một phần diện tích tự nhiên của phường Thạch Bàn (quận Long Biên) và thị trấn Trâu Quỳ (huyện Gia Lâm).

112. Thành lập xã Phù Đổng trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của các xã: Yên Thường, Yên Viên, Thiên Đức, Ninh Hiệp, Phù Đổng và thị trấn Yên Viên (huyện Gia Lâm); một phần diện tích tự nhiên của các xã: Cổ Bi, Đặng Xá (huyện Gia Lâm).

113. Thành lập xã Thư Lâm trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số các xã: Thụy Lâm, Vân Hà (huyện Đông Anh); phần lớn diện tích tự nhiên và dân số của thị trấn Đông Anh và các xã: Xuân Nộn, Liên Hà (huyện Đông Anh); một phần diện tích tự nhiên và dân số các xã: Nguyên Khê, Uy Nỗ, Việt Hùng, Dục Tú (huyện Đông Anh).

114. Thành lập xã Đông Anh trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của các xã: Cổ Loa, Đông Hội, Mai Lâm (huyện Đông Anh); phần lớn diện tích, dân số các xã: Uy Nỗ, Việt Hùng, Dục Tú, Xuân Canh và thị trấn

Đông Anh; một phần diện tích tự nhiên của các xã: Vĩnh Ngọc, Tiên Dương, Liên Hà, Tàm Xá (huyện Đông Anh).

115. Thành lập xã Phúc Thịnh trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của các xã: Nam Hồng, Bắc Hồng, Vân Nội (huyện Đông Anh); phần lớn diện tích tự nhiên và dân số của thị trấn Đông Anh và các xã: Nguyên Khê, Tiên Dương (huyện Đông Anh); một phần diện tích tự nhiên của các xã: Xuân Nộn, Vĩnh Ngọc (huyện Đông Anh).

116. Thành lập xã Thiên Lộc trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của xã Võng La (huyện Đông Anh); phần lớn diện tích tự nhiên và dân số của các xã: Đại Mạch, Kim Chung, Kim Nỗ (huyện Đông Anh); một phần diện tích tự nhiên các xã: Tiền Phong (huyện Mê Linh), Hải Bối (huyện Đông Anh).

117. Thành lập xã Vĩnh Thanh trên cơ sở nhập phần lớn diện tích tự nhiên và dân số các xã: Hải Bối, Vĩnh Ngọc, Tàm Xá (huyện Đông Anh); một phần diện tích tự nhiên và dân số của xã Xuân Canh (huyện Đông Anh); một phần diện tích tự nhiên của các xã: Kim Chung, Kim Nỗ, (huyện Đông Anh).

118. Thành lập xã Mê Linh trên cơ sở nhập phần lớn diện tích tự nhiên và dân số của các xã: Tiền Phong, Văn Khê, Mê Linh, Tráng Việt (huyện Mê Linh); một phần diện tích tự nhiên của các xã: Đại Thịnh (huyện Mê Linh); Đại Mạch (huyện Đông Anh); một phần diện tích tự nhiên (phần mặt nước và bãi bồi) của các xã: Hồng Hà, Liên Trung, Liên Hà, Liên Hồng (huyện Đan Phượng).

119. Thành lập xã Yên Lãng trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của các xã: Liên Mạc, Hoàng Kim, Chu Phan (huyện Mê Linh); phần lớn diện tích tự nhiên và dân số của các xã: Thạch Đà, Tiến Thịnh (huyện Mê Linh); một phần diện tích tự nhiên (phần mặt nước và bãi bồi sông Hồng) của các xã: Hồng Hà, Thọ An, Thọ Xuân, Trung Châu (huyện Đan Phượng).

120. Thành lập xã Tiến Thắng trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của các xã: Tự Lập, Tiến Thắng, Tam Đồng (huyện Mê Linh); phần lớn diện tích tự nhiên và dân số của các xã: Thanh Lâm (huyện Mê Linh); một phần diện tích tự nhiên và dân số của các xã: Kim Hoa, Đại Thịnh, Văn Khê, Thạch Đà (huyện Mê Linh).

121. Thành lập xã Quang Minh trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của thị trấn Chi Đông, thị trấn Quang Minh (huyện Mê Linh); phần lớn diện tích tự nhiên và dân số của xã Kim Hoa, Đại Thịnh (huyện Mê Linh); một phần diện tích tự nhiên và dân số của các xã: Thanh Lâm, Mê Linh, Tiền Phong (huyện Mê Linh).

122. Thành lập xã Sóc Sơn trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của thị trấn Sóc Sơn và các xã: Phù Linh, Tân Minh, Tiên Dược, Đông Xuân, Phù Lỗ (huyện Sóc Sơn); phần lớn diện tích tự nhiên và toàn bộ dân số của xã Mai Đình (huyện Sóc Sơn); một phần diện tích tự nhiên của các xã: Quang Tiến, Phú Minh (huyện Sóc Sơn).

123. Thành lập xã Đa Phúc trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của các xã: Tân Hưng, Bắc Phú, Việt Long, Xuân Giang, Kim Lũ, Xuân Thu, Đức Hoà (huyện Sóc Sơn).

124. Thành lập xã Nội Bài trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của các xã: Hiền Ninh, Thanh Xuân, Phú Cường (huyện Sóc Sơn); phần lớn diện tích tự nhiên và toàn bộ dân số của xã Phú Minh, Quang Tiến (huyện Sóc Sơn); một phần diện tích tự nhiên của xã Mai Đình (huyện Sóc Sơn).

125. Thành lập xã Trung Giã trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của các xã: Bắc Sơn, Nam Sơn, Hồng Kỳ, Trung Giã (huyện Sóc Sơn).

126. Thành lập xã Kim Anh trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của các xã: Minh Trí, Minh Phú, Tân Dân (huyện Sóc Sơn).

2. Kết quả sau khi thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp xã của thành phố Hà Nội

Trước khi sắp xếp, thành phố Hà Nội có 526 ĐVHC cấp xã (gồm 160 phường, 21 thị trấn và 345 xã). Sau khi sắp xếp, thành phố Hà Nội còn 126 ĐVHC cấp xã (gồm 50 phường và 76 xã); giảm 400 ĐVHC cấp xã (gồm 110 phường, 21 thị trấn và 269 xã).

IV. VỀ HỒ SƠ VÀ QUY TRÌNH, THỦ TỤC

1. Hồ sơ, Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của thành phố Hà Nội đã đảm bảo đầy đủ, các trình tự, thủ tục đã được thực hiện theo quy định: đã tổ chức lấy ý kiến Nhân dân, HĐND các xã, thị trấn, HĐND các quận, huyện, thị xã đã họp, có Nghị quyết tán thành chủ trương sắp xếp ĐVHC cấp xã theo phương án nêu trên. (chi tiết tại Phụ lục I, II kèm theo).

2. Đề án đã bảo đảm về bố cục, nội dung theo quy định tại Điều 9 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Kính trình Hội đồng nhân dân thành phố xem xét, tán thành chủ trương sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của thành phố Hà Nội năm 2025 theo quy định, đề Ủy ban nhân dân Thành phố hoàn chỉnh hồ sơ trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định./.

(Kèm theo Đề án của UBND Thành phố, dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- Đại biểu HĐND Thành phố khoá XVI;
- VPUBTP: CVP, các PCVP, các phòng NC, TH
- Sở Nội vụ;
- Lưu: VT, NC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Hồng Sơn

